COAGULADOR 970β

Phẫu thuật: CẤP CỨU ▸ NHA KHOA ▸ NHI ▸ CHỈNH HÌNH ▸ MẠCH MÁU
Surgery: AMBULATORY ▸ DENTAL ▸ PEDIATRIC ▸ PLASTIC ▸ VASCULAR

Dao mổ điện 970beta mới kết hợp tay dao lưỡng cực và đơn cực.

Thích hợp với các ca phẫu thuật vừa và nhỏ nhờ vào sự hoàn hảo, công suất cao hơn và nhiều phương pháp cắt

- Cắt 120 W-250 W
- Cầm máu 90W-250 W
- Cắt bề mặt 80W-200 W
- Cầm máu sâu mà không có khói 60W-100W
- Chế độ cắt lưỡng cực nhờ một bộ chuyển đổi đặc biệt 40W-100W

Dễ sử dụng thông qua: tay cầm đẩy, cho phép thay đổi chế độ cắt giảm đông máu.

*The new Cogulador 970**beta** , now incorporates bipolar and monopolar coagulation.*

Now the medium and small surgery interventions are achiveded, perfectly, thanks to more power and the different kinds of cut:

- *CUT pure 120 W-250 W*
- *BLEND coag-cut 90W -250 W*
- *FORCED COAG superficial cut 80W-200 W*
- *SOFT COAG deep coagulation without carbonization 60W-100W*
- *Bipolar coagulation thanks to a special adapter 40W-100W*

Greater confort of use through: push handle, which allows the change of coagulation cutting mode, and memory of the last routines performed.

Khả năng làm việc với một tấm REM.
Possibility of working with a REM plate.

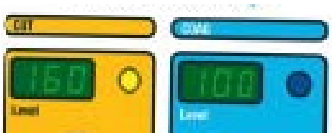

Màn hình kép hiển thị quá trình cắt và cầm máu

Dual display that presents the of cutting and coagulation potencies.

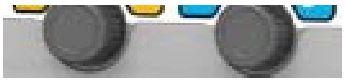

Dòng điện riêng cho cắt và cầm máu -
. Separate power dial for cutting and coagulation.

Điều chỉnh cường độ âm thanh.
Adjustable sound intensity.

Môi trường làm việc đáng tin cậy, hiển thị kỹ thuật số về công suất sử dụng, vi điều khiển liên tục

Reliable working environment, digital readout of thepower of use, microcontroller that continually evalua- tes functions and the plate / patient contact.

DERMATOLOGY ▸ FIRST AID ▸ OTOLARYNGOLOGY ▸ UROLOGY ▸ GYNECOLOGY ▸ VETERINARY

COAGULADOR 970β

Thông số kỹ thuật
Specifications

❑ Công suất cắt tối đa */Maximum cutting power*.	120 W - 250 W
❑ Công suất cầm máu tối đa */BLENDMaximum coag. power cutting*	90 W - 200 W
❑ Công suất cầm máu bề mặt tối đa */FORCED COAG maximum coag. power*	80 W - 150 W
❑ Công suất cầm máu mềm tối đa */SOFT COAG maximum coag. power*	60 W - 100 W
❑ Công suất cắt lưỡng cực tối đa */ BIPOLAR maximum coag. power*	40 W - 100 W
❑ Tần số làm việc */Work frecuency*	600 KHz
❑ Tấm bệnh nhân - tấm trung tính */Patient plate - neutral plate*	F
❑ Điện áp / *Voltage power*	115-230 Vac
❑ Tầm số điện năng/*Work power*	50-60 Hz
❑ Công suất tối đa */Absorption maximum current*	300 VA
❑ Kích thước mm (dài x rộng x cao)/ *Dimensions mm. (width x height x depth)*	254 x 104 x 288
❑ Cân nặng */Weight*	5 kg

Cấu hình chuẩn — *Standard provide*

- Cáp mạng — *Network cable*
- Bàn đạp chân — *Foot control*
- Cáp điện cực trung tính — *Neutral electrode cable*
- Điện cực kim loại trung tính — *Neutral metal electrode*
- Gói điện cực hỗn hợp tái sử dụng — *Pack of mixed reusable electrodes*
- Tay cầm tái sử dụng với các nút bấm — *Reusable handle with push buttons*
- *Bipolar accessories not included*

De acuerdo a la Directiva de Dispositivos Médicos 93/42/CEE
93/42/CEE Medical Device Directive complying

CE 0051

ST-Electromedicina, s.a.
Atenas, 23-25 Nave 2 Pol. Ind. Cova Solera 08191-RUBÍ (Barcelona) - España (Spain)
Tel. +34 935 862 747 Fax:+34 935 862 749 e-mail: info@stelectromedicina.es | export@stelec.com
www.stelectromedicina.es - www.stelec.com